

NGHỊ QUYẾT

Quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Khoản 2, Điều 6 Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 4 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2016 của Chính phủ quy định chế độ trợ cấp, phụ cấp đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc tại các cơ sở quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy và cơ sở trợ giúp xã hội công lập;

Xét Tờ trình số 36/TTr-UBND ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắk Lắk về việc đề nghị ban hành Nghị quyết quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Báo cáo thẩm tra số 44/BC- HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Ban Văn hóa - Xã hội của Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk, với các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định mức trợ cấp đặc thù cho công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

2. Đối tượng áp dụng: Công chức, viên chức và người lao động làm việc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

3. Mức trợ cấp: 1.300.000 đồng/người/tháng và mức trợ cấp đặc thù này không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.

4. Nguồn kinh phí thực hiện trợ cấp: Được giao từ nguồn ngân sách địa phương (kinh phí tự chủ giao cho đơn vị hàng năm).

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp theo quy định.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk khóa IX, Kỳ họp thứ Sáu thông qua ngày 05 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ngày 01 tháng 8 năm 2018./.

CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như điều 2;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: LĐ TBXH; Tài chính; Nội vụ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở: LĐTBXH; Tài chính; Nội vụ; Tư pháp;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Đắk Lắk;
- Công báo tỉnh; Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, Ct.HĐND.



Y Biêr Niê